

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HNK
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HNK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HNK GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109844562

3. Ngày thành lập: 06/12/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8, ngõ 191, đường Phạm Văn Đồng, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985 693 879

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4511
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4530
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý xăng, dầu, gas (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4610
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn dầu mỡ bôi trơn và các sản phẩm làm mát động cơ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ; Bán buôn nhiên liệu, dầu mỡ nhờn; Bán buôn xăng dầu đã tinh chế: Xăng, diesel, mazout, nhiên liệu máy bay, dầu đốt nóng, dầu hỏa; Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan.	4661(Chính)

10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (trừ các loại Nhà nước cấm)	8299
14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản - Theo Khoản 1 Điều 11 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014; - Theo Điều 10 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014 được sửa đổi bổ sung bởi điểm a Khoản 2 Điều 75 Luật đầu tư năm 2020	6810
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	6820

16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng (Điều 150 Luật xây dựng 2014) - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Khoản 1 Điều 154 Luật xây dựng 2014; Khoản 55 Điều 1 Luật xây dựng sửa đổi 2020) - Hoạt động kiến trúc (Luật kiến trúc số 40/2019/QH14) - Hoạt động đo đạc và bản đồ: + Lập đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật – dự toán nhiệm vụ đo đạc và bản đồ cơ bản, chuyên ngành + Kiểm tra chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ cơ bản, chuyên ngành. + Xây dựng mạng lưới tọa độ, độ cao, trọng lực + Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình + Đo đạc, thành lập bản đồ công trình (Điều 29 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP) - Hoạt động thăm dò khoáng sản (Chương III Nghị định số 60/2016/NĐ-CP) - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình (Điều 52 Luật xây dựng 2014) - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (Điều 36 Nghị định 12/2009/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình) - Thẩm tra dự án đầu tư xây dựng (Điều 151 Luật xây dựng 2014) - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng (Điều 155 Luật xây dựng 2014) - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng: + Lập, thẩm tra tổng mức đầu tư + Đánh giá hiệu quả dự án đầu tư xây dựng công trình + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức, đơn giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng + Đo bóc khối lượng xây dựng công trình + Lập, thẩm tra dự toán xây dựng công trình + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình + Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán hợp đồng + Lập hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình (Điều 156 Luật Xây dựng 2014) - Dịch vụ tư vấn đấu thầu: Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu (Điều 16 Luật đấu thầu 2013) - Dịch vụ tư vấn kiến trúc: Thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường oongsm kỹ thuật giao thông	7110
17.	Cho thuê xe có động cơ	7710

18.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nhiên liệu cho ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác; Bán lẻ dầu, mỡ bôi trơn và sản phẩm làm mát động cơ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác.	4730
19.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
22.	Bốc xếp hàng hóa	5224
23.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
24.	Xây dựng nhà để ở	4101
25.	Xây dựng nhà không để ở	4102
26.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
27.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
28.	Xây dựng công trình điện	4221
29.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
30.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
31.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
32.	Xây dựng công trình thủy	4291
33.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
34.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
35.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
36.	Phá dỡ	4311
37.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
38.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
40.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xăng, dầu, khí đốt; Bán lẻ dầu mỡ bôi trơn và các sản phẩm làm mát động cơ ô tô, xe máy và xe có động cơ; Bán lẻ than nhiên liệu dùng cho gia đình	4773

6. Vốn điều lệ: 180.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ QUANG KHÁNH	P3816 HH3B Lô CC6 Khu dịch vụ tổng hợp và nhà ở Hò Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.950.0 00	49.500.000.000	27,500	0330840015 94	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	4.950.0 00	49.500.000.000	27,500		
2	NGUYỄN XUÂN NGHĨA	Tổ 14, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.950.0 00	49.500.000.000	27,500	013099570	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	4.950.0 00	49.500.000.000	27,500		

3	TRẦN MINH HẬU	1/2 P403-C16, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	8.100.000	81.000.000.000	45,000	024077000150
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	8.100.000	81.000.000.000	45,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN MINH HẬU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/02/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024077000150

Ngày cấp: 27/10/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: 1/2 P403-C16, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 1/2 P403-C16, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội